

Hồi Thứ Chín Mười Ba

TRIỆU CHỦ PHỤ CHẾT ĐỐI CUNG SA KHÂU MẠNH THƯỜNG QUÂN RA THOÁT CỬA HÀM CỐC

Lại nói Triệu Vũ Vương mình dài tám thước tám tấc, trán rộng, mũi dài, tóc rậm râu xồm, mặt đen, có ánh sáng, sức khỏe vô địch, chí khí hùng vĩ, lên ngôi năm năm, lấy con gái nước Hàn làm phu nhân, sinh con trai là Chương, lập làm thái tử. Năm 56 tuổi, vì nằm mộng thấy một người con gái đẹp gầy đàn, đem lòng yêu mến, ngày hôm sau nói chuyện với quân thần, quan đại phu là Hồ Quảng Tự nói có con gái tên là Mạnh Điều gầy đàn rất hay. Vũ Linh Vương liền cho triệu đến đài Đại Lăng, thì thấy dung mạo giống hệt như người trong mộng, Vương bèn sai gầy đàn, nghe lấy làm bằng lòng lắm, đem về cung, gọi là Ngô Hải, sinh con là Hà. Khi Hàn hậu mất, liền lập Ngô Hải làm hậu, bỏ thái tử Chương, lập Hà lên làm thái tử. Vũ Linh Vương tự nghĩ nước Triệu bắc giáp Yên, đông giáp Hồ, tây giáp Lâm Hồ, Lâu Phiến, lại cùng Triệu là láng giềng, mà Tần chỉ cách một con sông, ở vào nơi bốn mặt chịu đánh, chỉ e ngày một mòn yếu. Vũ Linh Vương bèn tự mình mặc y phục rợ Hồ, mang đai và đi giày da thuộc, lại bắt dân đều bắt Chức tục Hồ, tay áo may chên, vạt áo khếp vào bên tả, để tiện việc cỡi ngựa bằng cung. Trong nước không kể sang hèn ai nấy đều mặc quần áo Hồ, không đi xe chỉ cỡi ngựa, ngày ngày săn bắn. Nhờ vậy quân nước Triệu ngày càng mạnh. Vũ Linh Vương tự đem quân đi cướp đất, đến tận Thường Sơn, mở thêm được vài trăm dặm, rồi nảy ra cái chí muốn nuốt Tần, lại cho rằng các tướng không thể chuyên dùng được, chỉ bằng giao việc nước cho con để mình được rộng chân đi kinh lý bốn phương, bèn họp quần thần đặt lễ đại triều ở Đông Cung mà truyền ngôi cho thái tử, tức là Huệ Vương, còn mình thì làm chủ phụ, cũng như đời sau gọi là Thái Thượng Hoàng. Liền đó cử Phi Nghĩa làm tướng quân, Lý Đoái làm thái phó, công tử Thành làm tư mã, phong cho con trưởng là Chương ở đất An Dương, gọi là An Dương Quân, và cử Điền Bất Lễ làm tướng cho An Dương Quân. Chủ phụ muốn dò xem núi sông hình thế nước Tần và xem vua Tần là người thế nào, bèn trá xưng làm sứ giả nước Triệu là Triệu Chiêu, đem quốc thư sang nước Tần báo việc lập vua, lại mang vài người thợ đi dọc đường vẽ địa hình, vào thẳng Hàm Dương yết kiến vua Tần. Chiêu Tương Vương hỏi rằng:

– Vua nhà người đã tuổi tác lắm sao?

Thưa rằng:

– Còn tráng kiện lắm.

Lại hỏi:

– Còn tráng kiện sao lại truyền ngôi cho con?

Thưa rằng:

– Quốc vương tôi nghĩ rằng những vua nối ngôi, phần nhiều không hiểu việc, cho nên muốn đang lúc mình còn sống cho con tập làm việc nước. Quốc vương tôi đầu làm chủ phụ, nhưng vẫn định đoạt việc lớn trong nước.

Chiêu Tương Vương nói:

– Vua nước người cũng sợ Tần chứ?

Thưa rằng:

– Vua nước tôi không sợ Tần, vì sức nước tôi ngày nay đủ đối địch được với Tần.

Chiêu Tương Vương thấy ứng đối trôi chảy, trong lòng rất kính trọng. Sứ giả từ đi ra, đến ở công quán. Đêm ấy Chiêu Tương Vương ngủ đến nửa đêm, bỗng nghĩ sứ giả nước Triệu, trạng mạo khôi ngô kỳ vĩ, không giống tướng kẻ làm tôi, trong lòng sinh ngờ, dần dục không ngủ được nữa. Sáng ra Tương Vương cho đòi Triệu Chiêu vào yết kiến. Người theo hầu nói rằng:

– Sứ giả đang ốm, không thể vào triều, xin hoãn cho đến hôm khác.

Quá ba ngày, sứ giả vẫn chưa vào, Chiêu Tương Vương giận, sai người đến xét xem, vào thẳng trong nhà, chẳng thấy sứ giả đâu, chỉ thấy người theo hầu, tự xưng chính mình mới thực là Triệu Chiêu, bèn bắt giải đến trước mặt Chiêu Tương Vương. Vua hỏi:

– Người là Triệu Chiêu, vậy sứ giả là người nào?

Thưa rằng:

– Đó thực là chủ phụ nước tôi vậy, chủ phụ tôi muốn rõ uy dung đại vương, nên đối xưng là sứ giả đến đây. Nay chủ phụ tôi đã ra khỏi Hàm Dương được ba ngày rồi, có sai hạ thần ở lại để chịu tội.

Chiêu Tương Vương cả sợ, dậm chân nói rằng:

– Chủ phụ nhà người lừa dối ta quá lắm!

Liền sai Kính Dương Quân cùng Bạch Khởi lĩnh ba nghìn tinh binh ngay ban đêm đuổi theo, đến cửa Hàm Cốc, tướng sĩ giữ cửa nói là sứ giả nước Triệu đã ra khỏi cửa từ ba ngày trước rồi. Kính Dương Quân về tâu với vua Tần, vua Tần lo sợ luôn mấy hôm, rồi theo lễ tha cho Triệu Chiêu về nước. Sang năm sau, chủ phụ lại ra tuần đất Vân Trung, từ châu Đại sang phía tây, thu quân ở Lâu Phiên, đắp thành ở Linh Thọ, để trấn giữ Trung Sơn, gọi là Triệu Vương thành, Ngô Hài cũng đắp thành ở Phi Lương gọi là Phu Nhân thành. Bấy giờ trong Tam Tấn thì nước Triệu có phần mạnh hơn. Năm ấy Sở Hoài Vương tự Tần chạy đến, vua Triệu sợ mang oán với Tần, và lại chủ phụ đi xa vắng, không dám tự chuyên, liền đóng cửa không cho vào, Hoài Vương cùng kế bèn chạy sang nước Lương, quân Tần đuổi kịp lại, bắt mang về Hàm Dương. Hoài Vương căm giận quá, hộc ra hơn đấu máu, phát

bệnh rồi chết. Tần đem di thể trả Sở, người Sở thương Hoài Vương bị Tần lừa phải chết nơi đất khách, trăm họ đi đón đều thương khóc như thương người thân thích. Chư hầu đều ghét Tần vô đạo, lại cùng hợp tung để chống Tần. Quan đại phu là Khuất Nguyên thương Hoài Vương chết một cách đau đớn, vì nỗi Tử Lan và Ngạn Thương xui bậy, lại thấy hai người ấy vẫn nắm mọi quyền hành như trước, vua tôi chỉ tham sự tạm an, tuyệt không có chí báo Tần, cho nên thường khuyên can Khoảnh Tương Vương gần người hiền xa người nịnh, kén tướng luyện binh để báo thù cho Hoài Vương. Tử Lan hiểu ý, xui Ngạn Thương nói với Khoảnh Tương Vương rằng:

– Khuất Nguyên nghĩ mình là người đồng tộc mà không được trọng dụng, trong lòng oán vọng, thường nói với mọi người rằng đại vương quên cái thù nước Tần là bất hiếu, bọn Tử Lan không chủ trương việc đánh Tần là bất trung.

Khoảnh Tương Vương cả giận cách chức Khuất Nguyên đuổi về nơi làng xóm. Khuất Nguyên có người chị gái tên là Tu đã lấy chồng xa, nghe Nguyên đuổi liền trở về thăm, thấy Khuất Nguyên tóc thì bỏ xõa, mặt thì nhem nhuốc, hình dung hốc hác, vừa đi vừa ngâm thơ ở bờ sông, bèn bảo rằng:

– Vua Sở đâu không nghe lời em, mà em ở như thế là đã hết lòng rồi, còn lo nghĩ làm gì? May mà nhà còn có ruộng nương, sao chẳng hết sức cày cấy để tự nuôi mình mà hưởng hết tuổi trời?

Khuất Nguyên không muốn trái ý chị, bèn mang cày đi cày, người trong làng thương Nguyên có lòng trung, đua nhau giúp sức. Hơn một tháng người chị đi, Nguyên than rằng,

– Việc nước Sở đã đến thế này, ta không nỡ trông thấy tôn miếu diệt vong!

Một hôm Khuất Nguyên dậy sớm ôm hòn đá tự chìm mình xuống sông Mịch La mà chết. Hôm ấy chính là ngày mồng năm tháng năm. Người làng nghe Nguyên tự trầm, thi nhau chở thuyền nhỏ ra sông cứu thì không kịp nữa rồi, bèn làm bánh nếp có góc ném xuống dòng sông để tế, mỗi cái bánh đều có buộc sợi chỉ màu, là vì sợ bị luồng luồng cướp ăn mất. Lại như tục đua bơi thuyền rồng ở Ngô và Sở cũng vì việc cứu với Khuất Nguyên mà sinh ra. Cái ruộng Khuất Nguyên cày, về sau gạo trắng như ngọc, nên gọi là “ruộng gạo ngọc”, đặt tên làng gọi là làng “Tì qui”.

Lại nói Triệu chủ phụ ra tuần ở Vân Trung, về đến Hàm Đan, luận công hành thưởng, cho nhân dân cả nước được uống rượu say ba ngày. Hôm ấy quần thần đều họp cả để chúc mừng, chủ phụ sai Huệ Vương ngồi nhận lễ thấy Hà tự mình đặt ghế riêng ngồi ở cạnh xem hành lễ thấy Hà còn bé mặc áo cổn, đội mũ miện ngoảnh mặt về phía nam mà làm vua, còn con trưởng là Chương thì to lớn, đáng bậc trượng phu, mà phải hướng về phía bắc lạy quì ở dưới, anh phải chịu khuất em, nghĩ thế lấy làm thương lắm. Buổi chiều tan, chủ phụ thấy công tử Thắng ở bên cạnh, bèn bảo nhỏ rằng:

– Người có thấy An Dương Quân không? Dẫu An Dương Quân vẫn theo ban

châu lạy, nhưng có ý không vui. Ta muốn chia đất Triệu làm hai, cho Chương làm vua ở Đại, cũng ngang với Triệu, ý người nghĩ thế nào?

Thắng thừa rằng:

– Chúa công trước đã tính lầm, nay phận vua tôi đã định rồi, mà lại còn sinh việc ra, e rồi anh em sau này sẽ tranh giành nhau mất.

Chủ phụ nói:

– Quyền ở tay ta, còn phải lo gì.

Chủ phụ về cung, phu nhân là Ngô Hải thấy sắc mặt đổi khác, liền hỏi:

– Ngày nay trong triều có việc gì?

Chủ phụ nói:

– Ta thấy thái tử cũ là Chương là anh mà phải cháu em, thực là trái ngược, muốn lập Chương làm vua Đại, Thắng lại nói là không nên, cho nên ta trù trù chưa quyết.

Ngô Hải nói:

– Xưa kia Mục hầu nước Tấn sinh hai con, trưởng là Cừu, thứ là Thành Sự. Mục Hầu mất, Cừu lên nối ngôi, đóng đô ở Dục, phong em là Thành Sự ở Khúc Ốc, về sau Khúc Ốc mạnh, diệt hết con cháu của Cừu và thôn tính cả đất Dục, việc đó chắc chủ phụ có biết. Thành Sự là em mà còn giết được anh, phương chi Chương lại là anh đối với em, là lớn đối với bé ư? Mẹ con tôi rồi đến bị người ta ăn thịt mất.

Chủ phụ quá nghe lời nói của Ngô Hải, bèn thôi việc ấy. Có người nội thị trước kia hầu thái tử Chương ở Đông Cung, nghe chủ phụ bàn việc ấy bèn đi báo riêng cho Chương biết, Chương bàn với Điền Bất Lễ. Bất Lễ nói:

– Chủ phụ muốn chia đất phong vương cho hai con là do ở công tâm, chỉ vì lời nói của người đàn bà làm ngăn trở đó thôi! Vua còn bé không hiểu việc, nếu thừa cơ dùng kế mà làm, thì chủ phụ cũng không làm thế nào được.

Chương nói:

– Việc ấy nhà người nên lưu ý, giàu sang ta sẽ có nhau.

Thái phó là Lý Đoái quen thân với Phì Nghĩa, mật báo Phì Nghĩa rằng:

– An Dương Quân cường tráng mà kiêu, vây cánh rất nhiều và Dương có lòng oán vọng. Điền Bất Lễ là người cương cường tự phụ, biết tiến mà không biết thoái, hai người đang cùng nhau mưu làm bậy, đến khi việc hỏng thì ông là người có trách nhiệm và quyền thế tất là phải chịu tai họa trước mọi người. Sao ông chẳng xưng bệnh mà giao quyền cho công tử Thành, may ra có thể thoát họa được?

Phì Nghĩa nói:

– Chủ phụ đem vua giao cho tôi, tôi làm tướng quốc, là vì cho tôi là người có

thể ủy thác được trong lúc an nguy, nay chưa thấy họa mà đã tránh trước, há chẳng bị Tuân Túc ở dưới suối vàng chê cười cho ư?

Lý Đoái than rằng:

– Thế là ông được chữ trung mà mất chữ trí đấy!

Nói xong, chảy nước mắt một hồi lâu rồi từ biệt, Phì Nghĩ nghĩ đến lời Lý Đoài, đêm không ngủ được, bữa không nuốt được, mãi không nghĩ được kế gì, bèn bảo tên hầu cận là Cao Tín rằng:

– Từ nay về sau nếu có chỉ của chủ phụ đòi vua ta, thì phải bảo cho ta biết trước.

Cao Tín vâng lời. Bỗng một hôm chủ phụ cùng vua đi chơi ở Sa Khâu, Chương cũng đi theo. Tại Sa Khâu có một cái đài, xây từ đời vua Trụ, nhà Thương, có hai tòa li cung, chủ phụ cùng vua đều ở trong cung, cách xa nhau chừng năm sáu dặm, cái quán của Chương ở vào giữa. Điền Bất Lễ bảo Chương rằng:

– Vua ra chơi ở ngoài, quân theo đi không có mấy, nếu giả mệnh chủ phụ mà triệu vua, thì vua tất đến, ta phục quân ở giữa đường mà giết đi, rồi đem chủ phụ ra mà vỗ yên dân chúng thì không ai còn dám trái lệnh nữa.

Chương nói:

– Kế ấy rất diệu.

Liên sai tên nội thị tâm phúc, giả làm sứ giả của chủ phụ đang đem đến triệu Huệ Vương, nói rằng:

– Chủ phụ tự nhiên phát bệnh, muốn được trông thấy mặt nhà vua, xin nhà vua đến ngay cho!

Cao Tín liền chạy đi báo tướng quốc Phì Nghĩ, Nghĩ nói,

– Chủ phụ vốn không bệnh, việc đó đáng ngờ!

Bèn vào nói với vua rằng:

– Nghĩ này xin đi trước, đợi không có việc gì, bấy giờ nhà vua sẽ đi.

Lại bảo Cao Tín rằng:

– Nhà người đóng chặt cửa cung, chớ nên khinh suất mở ra!

Phì Nghĩ cùng vài kỵ binh theo sứ giả đi trước, đến giữa đường, quân phục ngựa là vua, ồ ra giết chết cả. Điền Bất Lễ châm lửa xem thì thấy là Phì Nghĩ, sợ quá nói rằng:

– Việc hỏng mất rồi. Ấu là nhân lúc việc còn chưa lộ, ta đem hết quân đánh úp vua, may còn có thể được!

Rồi đem Chương đến đánh vua. Cao Tín vì Phì Nghĩ đã dặn trước, nên đã dự bị phòng giữ rất chắc chắn. Điền Bất Lễ đánh phá cung vua, không sao phá được, đến lúc trời sáng, Cao Tín sai quân trèo lên nóc nhà bắn xuống, nhiều người

bị thương, về sau hết cả tên bắn, Cao Tín phải sai rút ngói ném xuống, Diên Bất Lễ sai lấy đá to buộc vào đầu cây để đánh cửa cung, tiếng vang như sấm. Huệ Vương đang ở trong lúc nguy cấp, bỗng nghe bên ngoài có tiếng reo hò, hai đội quân nữa kéo đến đánh, quân Bất Lễ thua to, xô nhau bỏ chạy. Số là công tử Thành, Lý Đoái ở trong thành bàn với nhau, sợ An Dương Quân thừa cơ làm loạn, mỗi người liền đem một đội quân kéo đến tiếp ứng, gặp lúc quân địch đang vây cung vua, giải cứu được cái nạn ấy. Chương đánh thua, hỏi Diên Bất Lễ rằng:

– Bây giờ biết làm thế nào?

Bất Lễ nói:

– Công tử hãy chạy ngay vào chỗ chủ phụ mà khóc lóc kêu xin, chủ phụ tất sẽ che chở cho, còn tôi, tôi xin hết sức chống với toán quân đuổi theo. Chương theo lời, một mình cưỡi ngựa chạy vào cung chủ phụ. Chủ phụ quả nhiên mở cửa cho vào, dẫu kín một nơi. Bất Lễ đem tàn binh đánh nhau với quân của Thành, Đoái, quân ít không địch nổi, bị Lý Đoái chém chết. Đoái chắc là An Dương Quân không chỗ nương thân, tất phải chạy vào nhờ chủ phụ, bèn dẫn quân đến vây cung chủ phụ, phá tan cửa cung, Đoái cầm gươm đi trước mở đường, công tử Thành đi sau, vào yết kiến chủ phụ, dập đầu nói rằng:

– An Dương Quân làm phản, phép nước không thể tha được, xin chủ phụ cho bắt ra đây.

Chủ phụ nói:

– Nó chưa hề đi vào trong cung ta, hai người nên đi tìm nơi khác.

Đoái, Thành hai ba lần bẩm xin, chủ phụ không nói gì.

Đoái nói:

– Việc đã đến thế, xin cho sục tìm một phen, nếu không có thật, sẽ xin tạ tội!

Thành nói,

– Nhà người nói phải đấy!

Bèn gọi vài trăm thân binh, tìm khắp trong cung, đến chỗ hai tường giáp nhau, bắt được An Dương Quân, lôi tuột ra. Lý Đoái vội rút gươm chém đứt đầu ngay.

Thành nói:

– Sao vội thế?

Đoái nói:

– Nếu để gặp chủ phụ, lỡ ra chủ phụ giữ lại không cho bắt thì sao? Nếu ta chống thì trái lễ làm tôi, mà theo thì để mất một tên giặc. Chi bằng giết ngay là hơn.

Thành cho là phải, Đoái cầm thủ cấp An Dương Quân giơ cao lên, tự trong

cung đi ra, nghe tiếng chủ phụ khóc, lại bảo Thành rằng:

– Chủ phụ mở cửa cho Chương chạy vào, là trong lòng đã thương Chương rồi, chúng ta vì cố bắt Chương, vây cung chủ phụ, lôi Chương ra mà giết, thực là làm đau lòng chủ phụ. Sau khi yên việc nếu chủ phụ trị tội vây cung thì chúng ta đến bị giết cả họ mất. Vua còn bé không đủ bàn việc, chúng ta nên tự quyết.

Bèn truyền lệnh quân sĩ không giải vây, rồi sai người giả truyền lệnh của Huệ Vương rằng:

– Những người ở trong cung, ai ra trước thì được tha tội, ai ra sau thì là vây cánh giặc, sẽ bị giết cả họ.

Các tòng quan và nội thị nghe lệnh vua, tranh nhau ra trước, ở trong chỉ còn lại có một mình chủ phụ. Chủ phụ gọi không một người nào thừa, muốn ra thì cửa đã khóa chặt rồi. Quân sĩ vây luôn vài ngày, chủ phụ ở trong cung đói quá, không kiếm được cái gì ăn. Ở giữa sân có cái cây trên có tổ chim sẻ, chủ phụ bèn lấy trứng ăn, được hơn một tháng bị chết đói.

Chủ phụ đã chết, người ngoài chưa ai biết, bọn Lý Đoái vẫn chưa dám vào, đợi mãi đến hơn ba tháng mới dám mở khóa vào xem, thì thi thể chủ phụ đã khô đét ra rồi. Công tử Thành đưa Huệ Vương đến cung Sa Khâu, coi liệm và phát tang chôn ở đất Đại. Huệ Vương trở về kinh đô, cử công tử Thành làm tướng quốc, Lý Đoái làm tư khấu. Không bao lâu, công tử Thành chết, Huệ Vương nghĩ đến công tử Thắng từng can ngăn chủ phụ về việc chia đất phong vương bèn dùng làm tướng quốc, phong cho đất Bình Nguyên, gọi là Bình Nguyên Quân. Bình Nguyên Quân cũng có lòng hiếu sĩ như Mạnh Thường Quân, khi đã quý hiển càng chiêu nạp tân khách, trong nhà số khách ăn thường có đến vài nghìn người. Phủ đệ của Bình Nguyên Quân có một cái họa lâu, để một mỹ nhân ở trên đó, lâu ấy trông sang nhà một người dân, chủ nhân nhà ấy bị bệnh què chân, sáng dậy tập tễnh đi ra xách nước, mỹ nhân ở trên lâu trông thấy cười ồ lên. Một lát, người què đến cửa nhà Bình Nguyên Quân, xin vào yết kiến. Công tử Thắng vái chào mời vào, người què nói:

– Nghe ngài có lòng yêu kẻ sĩ, cho nên kẻ sĩ không ngại xa xôi mà đua nhau đến, đó là vì ngài quý kẻ sĩ mà khinh gái đẹp. Tôi không may bị què chân, đi lại không vững, người hậu cung của ngài lại cứ trông tôi mà cười, tôi không thể chịu để cho một người đàn bà làm nhục, vậy tôi xin ngài ban cho tôi cái đầu kẻ đã cười tôi.

Thắng cười đáp xin vâng. Người què ra, Thắng cười nói:

– Thằng ấy ngu quá, vì một cái cười mà muốn giết mỹ nhân của ta ư?

Nhà Bình Nguyên Quân đã có lệ thường, người giữ việc đãi khách mỗi tháng phải dâng trình sổ khách để xem số khách nhiều ít, mà lượng tính số tiền thóc vào ra. Trước kia số khách chỉ tăng không giảm, lúc ấy thấy mỗi ngày một ít đi, hơn một năm thấy kém đi một nửa. Công tử Thắng lấy làm lạ, bèn đánh chuông họp

các khách lại hỏi rằng:

– Thắng này đãi các ông chưa dám có điều gì thất lễ, vậy mà các ông lại đua nhau bỏ đi là cố làm sao?

Trong bọn khách có một người đứng lên nói rằng:

– Ngài không giết bỏ vị mỹ nhân cười người què kia, ai nấy đều không bằng lòng, cho rằng ngài yêu sắc đẹp mà khinh kẻ sĩ, cho nên bỏ đi. Chúng tôi bất nhậ cũng sẽ xin đi!

Bình Nguyên Quân cả sợ, nhận tội rằng:

– Đó thực là cái lỗi của Thắng này!

Nói rồi, cởi ngay thanh gươm đeo, sai tả hữu chém đầu mỹ nhân ở trên lầu, rồi tự đi đến cửa nhà người què, quì xin chịu tội. Người què lấy làm mừng. Từ đó khách trong nhà đều ngợi khen đức hiền của Bình Nguyên Quân, những người đã bỏ đi lại kéo đến ở như cũ. Bấy giờ Chiêu Tương Vương nước Tần nghe việc Bình Nguyên Quân chém mỹ nhân để tạ người què, một hôm thuật với Hường Thọ, khen là người giỏi. Hường Thọ nói:

– Còn chưa giỏi bằng Mạnh Thường Quân.

Vua Tần nói:

– Mạnh Thường Quân thế nào?

Hường Thọ nói:

– Mạnh Thường Quân từ ngày cha là Điền Anh còn sống đã để cho chủ trương việc nhà, tiếp đãi tân khách, tân khách theo về đông như chợ, chư hầu đều có lòng kính mến, xin với Điền Anh cho làm thế tử, đến khi được nối làm Tiết công, tân khách lại càng đông, ăn uống cũng đều như mình cả, cung cấp tốn kém quá rồi đến phá sản, những kẻ sĩ ở nước Tề đến, ai nấy đều cho là Mạnh Thường Quân yêu mình, không có điều tiếng gì khác. Nay Bình Nguyên Quân để cho mỹ nhân cười người què mà không giết, mãi đến lúc tân khách bỏ đi, mới chém đầu để tạ, chẳng cũng muộn lắm ư?

Vua Tần nói:

– Quả nhân làm sao có được một người như Mạnh Thường Quân để cùng bàn việc?

Hường Thọ nói:

– Nhà vua muốn Mạnh Thường Quân, sao không triệu đến?

Vua Tần nói:

– Hẳn là tướng nước Tề, triệu khi nào hẳn chịu đến?

Hường Thọ nói:

– Nếu nhà vua cho con em ruột sang làm con tin ở Tề để mời Mạnh Thường

Quân, Tề tin Tần tất phải cho đi. Nhà vua được Mạnh Thường Quân rồi thì dùng ngay làm tướng. Tề tất cũng dùng con em của nhà vua làm tướng. Tề, Tần đổi người làm tướng cho nhau, tình bang giao tất hòa hợp, rồi cùng nhau mưu việc thôn tính chư hầu, tất chả còn khó khăn gì nữa!

Vua Tần lấy làm phải, bèn cử Kinh Dương Quân tên là Khôi làm con tin ở Tề, xin đổi Mạnh Thường Quân sang Tần, cho được trông thấy mặt để thỏa lòng khát khao. Tần khách nghe Mạnh Thường Quân được nước Tần triệu đi đều khuyên nên đi. Bấy giờ Tô Đại vừa ở Yên sang sứ Tề, mới bảo Mạnh Thường Quân rằng:

– Tôi từ ngoài đến đây, thấy tượng đất và tượng gỗ đang nói chuyện với nhau. Tượng gỗ bảo tượng đất rằng “Trời đang mưa, nhà người tất hỏng, biết làm thế nào?”. Tượng đất cười nói rằng: “Ta là bởi đất mà sinh ra, nếu có hỏng thì lại hoàn là đất, còn nhà người gặp mưa mà trôi dạt đi thì không biết đến đâu!” Tần là nước hổ lang, Sở Hoài Vương sang còn không về được, huống chi ngài, nếu họ giữ không cho ngài về, thì tôi không biết rồi ngài sẽ ra sao?

Mạnh Thường Quân bèn từ chối không đi, Khuông Chương nói với Mân Vương rằng:

– Nước Tần đưa con tin sang mà cầu được tiếp kiến Mạnh Thường Quân, là có ý muốn thân Tề. Mạnh Thường Quân không đi thì mất lòng Tần. Tuy nhiên, giữ con tin của Tần, còn là không tin Tần, chỉ bằng nhà vua cứ lấy lễ cho Kinh Dương Quân về Tần, mà sai Mạnh Thường Quân sang sứ Tần để đáp lễ, như vậy thì vua Tần tất tin nghe Mạnh Thường Quân mà ở hậu với Tề.

Mân Vương cho là phải, bảo Kinh Dương Quân rằng:

– Quả nhân sắp sai tướng quốc sang sứ bên thượng quốc để triều bái vua Tần, há dám phiền quý nhân làm tin!

Rồi sai dùng xe ngựa đưa Kinh Dương Quân về Tần, lại sai Mạnh Thường Quân theo sang sứ. Mạnh Thường Quân cùng hơn nghìn tân khách, hơn trăm cỗ xe, theo phía tây đi đến Hàm Dương vào yết kiến vua Tần. Vua Tần xuống thêm đón, cầm tay chào hỏi, giải tỏ lòng yêu mến bấy lâu. Mạnh Thường Quân có cái áo cầu lông chồn màu trắng, lông dài hai thước, sắc trắng như tuyết, giá đáng nghìn vàng, thực là của quý có một không hai, dùng làm lễ riêng đem dâng vua Tần. Vua Tần mặc áo cừu ấy đi vào cung, khoe với nàng Yên Cơ. Yên Cơ nói:

– Áo cầu ấy người ta cũng thường có, lấy gì làm quý!

Vua Tần nói:

– Giống chồn nếu không sống vài nghìn năm thì sắc không trắng, cái áo cầu này lấy những miếng da rách giống chồn ghép lại mà thành ra, là một thứ da thuần trắng, cho nên giá rất cao. Tề là một nước lớn ở Sơn Đông cho nên mới có áo quý này.

Bấy giờ khí trời còn ấm, vua Tần cởi áo cầu giao cho kẻ lại giữ kho, dặn

phải cất cẩn thận đều mùa rét dùng, rồi chọn ngày lập Mạnh Thường Quân làm thừa tướng. Vu Lí Tật sợ rằng nếu Mạnh Thường Quân được dùng thì sẽ cướp mất quyền mình, bèn sai gia khách là công tôn Thích bảo vua Tần rằng:

– Điền Văn là người Tề, nay làm tướng Tần, tất hẳn phải nghĩ đến Tề trước rồi mới nghĩ đến Tần. Cứ lý mà suy, Mạnh Thường Quân đã có cái tài trừ liệu mọi việc, không việc nào sai, lại thêm có nhiều tân khách giúp đập, nếu mượn quyền Tần để mưu ngầm cho Tề, thì Tần nguy mất.

Vua Tần đem lời nói ấy hỏi Vu Lí Tật, Tật nói:

– Thích nói phải đấy!

Vua Tần nói:

– Nếu vậy thì cho hẳn về hay sao?

Tật nói:

– Mạnh Thường Quân ở Tần đã hơn tháng, khách theo hơn nghìn người, đều biết hết việc lớn nhỏ của Tần, nếu nay để cho về thì tất có hại cho Tần, chi bằng giết đi.

Vua Tần nghe lời, cho Mạnh Thường Quân ra ngoài quán xá. Kinh Dương Quân khi ở Tề được Mạnh Thường Quân đối đãi rất hậu, ngày cùng ăn uống, khi về lại nặng mấy thứ đồ quý, Kinh Dương Quân vẫn lấy làm cảm ơn, lúc ấy nghe được cái mưu của vua Tần liền đến yết kiến Mạnh Thường Quân, nói rõ cho biết. Mạnh Thường Quân lo sợ, hỏi kế, Kinh Dương Quân nói:

– Nhà vua cũng chưa biết đâu. Trong cung có nàng Yên Cơ rất được vua yêu mến, nói gì vua cũng nghe. Ngài có gì quý nhất, tôi sẽ vì ngài đem dâng Yên Cơ, cầu nàng ấy nói cho một lời, thả ngài về nước, thì có thể thoát họa được.

Mạnh Thường Quân liền đem hai đôi bạch bích, nhờ Kinh Dương Quân đem dâng Yên Cơ, xin nàng giải cứu cho. Yên Cơ nói:

– Thiếp rất thích thứ áo lông chồn trắng. Nghe nói ở nước Tề vẫn có thứ áo ấy, nếu cho thiếp một cái, thiếp sẽ nói cho, chứ thứ ngọc bích này thiếp không dùng làm gì.

Kinh Dương Quân về báo cho Mạnh Thường Quân biết, Mạnh Thường Quân nói:

– Chỉ có một cái áo cầu tôi đã đem dâng vua Tần, bây giờ biết lấy đâu được nữa?

Rồi hỏi khắp tân khách xem có ai kiếm được thứ áo cầu trắng không, ai nấy đều im không đáp. Cuối cùng có một người khách tự nói là có thể kiếm được. Mạnh Thường Quân nói:

– Nhà ngươi có kế gì kiếm được thứ áo cầu ấy?

Khách nói:

– Tôi có thể giả làm chó đi ăn trộm được!

Mạnh Thường Quân cười rồi cho đi. Đến đêm người khách ấy mặc quần áo như con chó, chui qua cổng nhỏ, lén vào trong kho, làm tiếng chó sủa, kẻ lại giữ kho tưởng là chó giữ sủa, không nghi ngờ gì. Người khách rình lúc kẻ lại kia ngủ say, lấy chìa khóa giắt sẵn trong mình, mở tủ kho ra, quả nhiên thấy cái áo cầu trắng, bèn lấy trộm đem ra, dâng Mạnh Thường Quân, Mạnh Thường Quân đưa cho Kinh Dương Quân đem dâng Yên Cơ, Yên Cơ vui mừng quá, lại gặp buổi đêm cùng vua uống rượu đang vui, bèn nói rằng:

– Thiếp nghe Tề có Mạnh Thường Quân là bậc đại hiền trong thiên hạ, Mạnh Thường Quân đang làm tướng Tề, không muốn sang Tần, vì Tần mới mới đến, chẳng dùng thì thôi, sao lại chức giết? Mời vị tướng quốc của người ta đến, không có cớ gì giết đi, đại vương sẽ mang tiếng hãm hại người người hiền tài, thiếp e rằng hiền sĩ thiên hạ không còn ai dám đến nước Tần nữa!

Vua Tần lấy làm phải, ngày hôm sau, sai sắp xe ngựa, cấp giấy trạm, thả Mạnh Thường Quân về Tề. Mạnh Thường Quân nói:

– Ta may nhờ một lời nói của Yên Cơ mà được thoát miệng hùm, nhưng vạn nhất mà vua Tề giữa chừng lại hối thì mệnh ta còn gì!

Trong bọn khách có người khéo làm giấy tờ giả mạo, bèn vì Mạnh Thường Quân đổi họ tên ở trong giấy trạm đi, ngay ban đêm gấp đường ra đi, đến cửa Hàm Cốc, mới vào nửa đêm, cửa quan đã khóa chặt từ lâu rồi. Mạnh Thường Quân sợ có quân đuổi theo đến, nóng muốn ra khỏi cửa quan ngay, nhưng cửa quan đóng mở đã có giờ nhất định, đêm đến người yên rồi thì đóng, gà gáy thì mở. Mạnh Thường Quân cùng các tân khách đứng ùn lại cả trong cửa, trong lòng lo sợ bồn chồn, bỗng có tiếng gà gáy từ trong bọn khách vẳng ra. Mạnh Thường Quân lấy làm lạ, nhìn xem thì hóa ra trong bọn hạ khách có người khéo bắt chước tiếng gà gáy. Rồi bao nhiêu gà ở quanh đó đều gáy theo, kẻ lại giữ cửa quan tưởng là trời đã sáng thật, liền dậy khám xét giấy trạm của mọi người rồi sai mở cửa ra. Mạnh Thường Quân cùng tân khách lại gấp đường ra đi, bảo hai người khách kia rằng:

– Ta nay nhờ khỏi miệng hùm là nhờ sức chó sủa, gà gáy đó!

Các tân khách tự thẹn là không có công gì, từ đó không dám khinh nhờn bọn hạ khách nữa. Vu Lí Tật nghe nói Mạnh Thường Quân được tha về nước vội vào triều nói với vua Tần rằng:

– Nếu nhà vua không giết Điền Văn, thì cũng nên giữ lại làm tin, làm sao lại thả cho hắn về?

Vua Tần lấy làm hối, lập tức sai người đuổi theo Mạnh Thường Quân đến cửa Hàm Cốc, đòi xem sổ tên hành khách thì không có họ tên sứ Tề là Điền Văn. Sứ giả nói:

– Hay là hắn đi theo đường tắt nào, chứ cớ sao bây giờ chưa đến?

Đợi đến nửa ngày, chẳng thấy gì, mới nói hình trạng Mạnh Thường Quân và

số tân khách xe ngựa, kẻ lại giữ cửa ải nói:

– Nếu vậy thì bọn ấy ra khỏi cửa quan từ sớm kia rồi!

Sứ giả hỏi còn có thể đuổi kịp nữa không? Kẻ lại nói:

– Bọn ấy đi nhanh lắm, nay đã cách xa đến trăm dặm, không thể đuổi kịp được nữa.

Sứ giả bèn trở về báo vua Tần. Vua Tần than rằng:

– Mạnh Thường Quân có cái cơ mưu quỷ thần bất trắc, thực là bậc hiền sĩ trong thiên hạ!

Sau vua Tần sai kẻ lại giữ kho lấy áo cầu lông chồn trắng ra để mặc, kẻ lại tâu là bị kẻ trộm lấy mất, đến khi thấy nàng Yên Cơ mặc, hỏi kỹ ra mới biết là người khách của Mạnh Thường Quân lấy trộm. Vua Tần lại than rằng:

– Tân khách trong nhà Mạnh Thường Quân đông như chợ, hạng nào cũng có, nước Tần ta thực chưa có bằng!

Rồi lấy áo hồ cừu cho nàng Yên Cơ mặc mà không bắt tội kẻ giữ kho nữa.

o O o